

Số: 81 /QĐ-PGD&ĐT

Đắk Song, ngày 10 tháng 10 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân bổ kinh phí thực hiện các chế độ chính sách cho học sinh tại các trường học trực thuộc phòng Giáo dục và Đào tạo từ dự toán giao đầu năm 2022

#### TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN ĐẮK SONG

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ Quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;*

*Căn cứ Quyết định số 1908/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đắk Song;*

*Căn cứ Quyết định số 2073/QĐ-UBND ngày 23/12/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song về việc giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022;*

*Căn cứ Quyết định số 2150/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song về việc phê duyệt phương án phân bổ dự toán chi ngân sách Nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục năm 2022;*

*Căn cứ Quyết định số 887/QĐ-UBND ngày 19/8/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song về việc phê duyệt danh sách đối tượng được hỗ trợ tiền ăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP của Chính phủ, học kỳ II năm học 2021-2022;*

*Căn cứ Quyết định số 888/QĐ-UBND ngày 19/8/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song về việc phê duyệt danh sách các trường được hỗ trợ kinh phí ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo học kỳ II năm học 2021-2022 và truy lĩnh bổ sung học kỳ I năm học 2021-2022 (tháng 12/2021) theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP;*

*Căn cứ Quyết định số 889/QĐ-UBND ngày 19/8/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song về việc phê duyệt danh sách các trường được hỗ trợ kinh phí học tập cho học sinh dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Quyết định số 1844/QĐ-UBND, ngày 24/10/2016 và Quyết định số 1490/QĐ-UBND, ngày 09/9/2019 của UBND tỉnh Đắk Nông;*

*Xét đề nghị của bộ phận kế toán Phòng Giáo dục và Đào tạo,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phân bổ kinh phí thực hiện các chế độ chính sách cho học sinh từ dự toán giao đầu năm 2022 tại Phòng Giáo dục và Đào tạo, với tổng số tiền là: **1.582.300.000 đồng (Một tỷ, năm trăm tám mươi hai triệu ba trăm nghìn đồng)** cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc phòng Giáo dục và Đào tạo theo phụ lục số 02 đính kèm.

**Điều 2.** Căn cứ dự toán chi ngân sách Nhà nước được giao năm 2022, yêu cầu thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các bộ phận chuyên môn, kế toán phòng Giáo dục và Đào tạo và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Phòng Tài chính – KH;
- KBNN Đắk Song;
- Các đơn vị sử dụng NS;
- Lưu VT.



**TRƯỞNG PHÒNG**

**Mai Trần Anh**

# PHỤ LỤC SỐ 02

DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2022

Đơn vị: Trường Tiểu học Chu Văn An


Mã số sử dụng Ngân sách: 1091443

(Kèm theo Quyết định số: 81/QĐ-PGD&ĐT ngày 10/10/2022 của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đắk Song)

Chương: 622 Loại: 070 Khoản: 072

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Tổng số
<b>I. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	
<b>1. Số thu phí, lệ phí</b>	
- Học phí	
- .....	
<b>2. Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại</b>	
- Học phí	
- .....	
<b>3. Số phí, lệ phí nộp NSNN</b>	
<b>II. Dự toán chi ngân sách nhà nước (622-070-072)</b>	<b>1.250.000</b>
<b>1. Giáo dục, đào tạo, dạy nghề</b>	<b>1.250.000</b>
<b>1.1 Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ</b>	
<i>Trong đó tiết kiệm 10% điều chỉnh tiền lương</i>	
<b>1.2 Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ</b>	<b>1.250.000</b>
<i>Trong đó tiết kiệm 10% điều chỉnh tiền lương</i>	
<b>2. Quản lý hành chính</b>	
<b>2.1 Kinh phí thực hiện tự chủ</b>	
<i>Trong đó: kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương</i>	
<b>2.2 Kinh phí không thực hiện tự chủ</b>	
<i>Trong đó: kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương</i>	
<b>3. Nghiên cứu khoa học</b>	
<b>3.1 Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ</b>	
<i>Trong đó: kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương</i>	
<b>3.2 Kinh phí thường xuyên</b>	
<i>Trong đó: kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương</i>	
<b>3.3 Kinh phí không thường xuyên</b>	
<i>Trong đó: kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương</i>	
<b>4. ...</b>	



STT	Tên đơn vị	Dự toán 2022
	Trường TH Chu Văn An	1.250.000
-	KP không thường xuyên	1.250.000
+	KP hỗ trợ học sinh DTTS theo Quyết định số 1844/QĐ-UBND và Quyết định số 1490/QĐ-UBND	1.250.000
	<i>Trong đó tiết kiệm 10% thực hiện CCTL:</i>	